

QUỐC HỘI**THÔNG CÁO****của Ủy ban thường vụ Quốc hội.**

Ngày 27 tháng 11 năm 1975, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã họp dưới sự chủ tọa của Phó chủ tịch Ủy ban thường vụ Quốc hội Hoàng Văn Hoan.

Tham dự phiên họp này có các vị đại diện của Hội đồng Chính phủ, của Tòa án nhân dân tối cao và của Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

1. Ủy ban thường vụ Quốc hội đã nghe đồng chí Hoàng Văn Hoan, Ủy viên Bộ chính trị trung ương Đảng, Phó chủ tịch Ủy ban thường vụ Quốc hội, Phó trưởng đoàn đại biểu miền Bắc, thay mặt Đoàn, báo cáo về kết quả Hội nghị hiệp thương chính trị thống nhất Tờ quốc.

Ủy ban thường vụ Quốc hội hoàn toàn tán thành hoạt động của Đoàn và kết quả của Hội nghị hiệp thương chính trị.

Ủy ban thường vụ Quốc hội vui mừng nhận thấy Hội nghị hiệp thương chính trị đã thành công tốt đẹp. Các đại biểu của hai miền đã thảo luận trong bầu không khí vô cùng phấn khởi thăm tình ruột thịt Bắc Nam, đã hoàn toàn nhất trí về tất cả các vấn đề thuộc về chủ trương và biện pháp nhằm thực hiện thống nhất nước nhà về mặt Nhà nước.

Kết quả của Hội nghị hiệp thương chính trị đáp ứng nguyện vọng tha thiết của toàn thể đồng bào sớm thành lập một Nhà nước chung cho cả nước đề đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên, phát huy quyền làm chủ của 45 triệu nhân dân, xây dựng một nước Việt-nam hòa bình, độc lập, thống nhất và xã hội chủ nghĩa.

2. Ủy ban thường vụ Quốc hội đã quyết định triệu tập kỳ họp thứ hai của Quốc hội khóa V vào tháng 12 năm 1975.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH số 206-CP ngày 21-11-1975 về việc thi hành chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ vào công tác ở miền Nam và cán bộ, chiến sĩ ở miền Nam ra miền Bắc.

Trong tình hình mới, việc điều động cán bộ, chiến sĩ vào công tác ở miền Nam, cũng như việc tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ ở miền Nam

ra miền Bắc để điều trị, điều dưỡng, học tập... đã trở thành việc bình thường;

Vì vậy, theo chủ trương của Bộ Chính trị và thông tri của Ban Bí thư trung ương Đảng, Hội đồng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Bãi bỏ các chế độ đã được ban hành theo quy định số 99-CV/TW ngày 14-7-1965, thông tri số 204-TT/TW ngày 15-11-1967 của Ban Bí thư trung ương Đảng và quyết định số 1-CP ngày 2-1-1975 của Hội đồng Chính phủ.

Điều 2. — Các gia đình của cán bộ, chiến sĩ vào công tác, chiến đấu ở miền Nam đang hưởng trợ cấp theo quy định số 99-CV/TW ngày 14-7-1965 của Ban Bí thư trung ương Đảng được tiếp tục hưởng trợ cấp đó cho đến hết năm 1975 nhưng không tính khoản phụ cấp chiến trường 25 %.

Các cán bộ, chiến sĩ, học sinh ở miền Nam ra miền Bắc đang hưởng các chế độ theo quy định số 1-CP ngày 2-1-1975 của Hội đồng Chính phủ được tiếp tục hưởng các chế độ đó cho đến hết năm 1975.

Điều 3. — Các Bộ Lao động, Quốc phòng, Thương binh và xã hội, Tài chính, Y tế, Giáo dục, Đại học và trung học chuyên nghiệp, Tổng Công đoàn Việt-nam và các Bộ, các ngành có liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn và quy định cụ thể việc thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 21 tháng 11 năm 1975

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

NGUYỄN DUY TRINH

QUYẾT ĐỊNH số 214-CP ngày 26-11-1975 về việc mở trường dự bị đại học dân tộc trung ương.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Để đáp ứng yêu cầu đào tạo cán bộ có trình độ đại học là người dân tộc thiểu số;

Theo đề nghị của Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, công văn số 1025 - BĐH ngày

24-5-1975 và của Ủy ban Dân tộc của Chính phủ, công văn số 196-DT/TH ngày 16-6-1975;

Sau khi đã hỏi ý kiến Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Ban tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Cho phép Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp mở trường dự bị đại học dành riêng cho học sinh là người dân tộc thiểu số. Trường trực thuộc Bộ và lấy tên là trường dự bị đại học dân tộc trung ương.

Điều 2. — Trường dự bị đại học dân tộc trung ương thuộc hệ thống các trường đại học, có nhiệm vụ bồi túc, nâng cao trình độ văn hóa cho những học sinh người dân tộc thiểu số đã thi trượt vào đại học, trước tiên là những học sinh dân tộc thiểu số ít người ở các vùng cao, các vùng xa xôi hẻo lánh, để có đủ trình độ vào đại học.

Trường chia ra hai hệ. Hệ 1 năm dành cho học sinh có sức học trung bình. Hệ 2 năm dành cho học sinh có sức học kém.

Điều 3. — Trường dự bị đại học dân tộc trung ương do một hiệu trưởng phụ trách. Giúp việc hiệu trưởng có từ một đến hai hiệu phó.

Điều 4. — Học sinh trường dự bị đại học dân tộc trung ương được hưởng học bổng theo các chế độ đã quy định trong thông tư liên bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp — Tài chính số 157 — TT/LB ngày 9-8-1968. Cụ thể như sau:

a) Hưởng học bổng 28 đồng một tháng:

Những học sinh dân tộc thiểu số ít người các tỉnh miền Nam, các vùng rẻo cao miền Bắc, những học sinh dân tộc thiểu số các vùng thấp như Tây, Nùng, Mường, Thái, Hoa, v.v... là con liệt sĩ hoặc mồ côi cả cha lẫn mẹ, không người nuôi dưỡng.

b) Hưởng học bổng 22 đồng một tháng:

Những học sinh dân tộc thiểu số các vùng thấp như Tây, Nùng, Mường, Thái, Hoa, v.v...

Ngoài học bổng, các học sinh dân tộc thiểu số ít người, nếu thiếu thốn, còn được xét cho mượn chăn, màn, áo rét trong thời gian học theo chế độ đã ban hành trong quyết định số 20-TTg ngày 10-3-1969 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. — Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp có trách nhiệm cung cấp cho trường một đội ngũ giáo viên gồm những người có năng lực, có kinh nghiệm dạy người dân tộc thiểu số.

Bộ được cấp kinh phí cần thiết để trang thiết bị cho trường.

Điều 6. — Bộ Giáo dục có trách nhiệm giao cho Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp toàn bộ công trình xây dựng cho trường học sinh miền Nam tại xã Phú-nhiều, huyện Ba-vi, tỉnh Hà-tây theo quyết định số 260-TTg ngày 28-7-1975 của Thủ tướng Chính phủ để làm trường sở cho trường dự bị đại học dân tộc trung ương.

Ủy ban hành chính tỉnh Hà-tây có trách nhiệm xúc tiến việc hoàn thành thi công công trình nói trên để bảo đảm giao cho Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp sử dụng trước cuối tháng 12 năm 1975.

Điều 7. — Các đồng chí Bộ trưởng Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp, Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Trưởng Ban tổ chức của Chính phủ, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc của Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Hà-tây chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 26 tháng 11 năm 1975.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

NGUYỄN DUY TRINH

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH số 341-TTg ngày 4-11-1975
về việc tăng quỹ tiền thưởng và
quỹ phúc lợi cho các xí nghiệp thuộc
khu vực sản xuất trong năm 1975.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào nghị quyết số 137-CP ngày 6-6-1974 của Hội đồng Chính phủ về công tác tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi tập thể của công nhân, viên chức Nhà nước trong 2 năm 1974 — 1975;

Đề khuyến khích tăng năng suất lao động, đẩy mạnh sản xuất hoàn thành kế hoạch Nhà nước năm 1975 và giải quyết một số vấn đề cấp thiết nhất trong đời sống của công nhân, viên chức;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động và Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt-nam,

09667629 * Tel: +84-8-3845 6684 * www.LawSoft.com